Làm thế nào để có "Steve Jobs Việt Nam"?

ISSN: 2734-9195 17:19 13/06/2026

Nếu giáo dục khuyến khích sáng tạo, xã hội chấp nhận thất bại, doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, đại học trở thành trung tâm đổi mới và quốc gia nuôi dưỡng khát vọng toàn cầu, Việt Nam không chỉ có một "Steve Jobs".

Mỗi khi nhắc tới sự phát triển của quốc gia, người ta thường đặt câu hỏi: Bao giờ Việt Nam có một Steve Jobs, Elon Musk hay một Bill Gates? Tuy nhiên, lịch sử cho thấy những nhân vật như vậy không phải là sản phẩm của sự đào tạo đơn lẻ, mà là kết quả của một hệ sinh thái đổi mới sáng tạo được nuôi dưỡng trong nhiều thập niên.

Vì vậy, câu hỏi quan trọng hơn không phải là "làm sao tạo ra một Steve Jobs Việt Nam", mà là "*làm thế nào để Việt Nam có thể sản sinh ra nhiều Steve Jobs Việt Nam*".

Từ giáo dục truyền thụ sang giáo dục sáng tạo

Điểm nổi bật của Steve Jobs không nằm ở tấm bằng đại học hay thành tích học tập xuất sắc. Ông nổi tiếng bởi khả năng nhìn thấy những nhu cầu mà người khác chưa nhận ra, kết nối công nghệ với nghệ thuật và biến ý tưởng thành sản phẩm làm thay đổi thế giới.

Trong khi đó, giáo dục Việt Nam vẫn chịu ảnh hưởng của mô hình chú trọng ghi nhớ kiến thức, thi cử và chuẩn hóa. Cách tiếp cận này giúp đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng thực thi tốt, nhưng chưa khuyến khích tư duy sáng tạo và khả năng đặt câu hỏi.

Muốn có những nhà đổi mới tầm cỡ thế giới, trường học cần trở thành nơi học sinh, sinh viên được phép thử nghiệm, được tranh luận, được sai và được làm lại. Thay vì chỉ đánh giá bằng điểm số, cần đánh giá năng lực giải quyết vấn đề, tư duy phản biện và khả năng sáng tạo.

Chấp nhận thất bại như một phần của thành công

Một trong những rào cản lớn nhất đối với đổi mới sáng tạo tại nhiều quốc gia đang phát triển là *tâm lý sợ thất bại*.

Steve Jobs từng bị sa thải khỏi chính Apple, công ty do ông đồng sáng lập. Thất bại đó không kết thúc sự nghiệp của ông mà trở thành bước ngoặt để ông xây dựng NeXT, đầu tư vào Pixar và sau đó quay trở lại đưa Apple trở thành doanh nghiệp giá trị trên thế giới.

Ở Việt Nam, thất bại trong kinh doanh thường bị nhìn nhận như một dấu chấm hết. Người khởi nghiệp thất bại không chỉ mất vốn mà còn đối diện với áp lực xã hội và định kiến. Trong môi trường như vậy, rất ít người dám theo đuổi những ý tưởng lớn.

Muốn có những "*Steve Jobs Việt Nam*", xã hội cần nhìn nhận thất bại như một trải nghiệm học tập, chứ *không phải là một "bản án" đối với năng lực hay nhân cách của con người*.

Xây dựng nền kinh tế dựa trên đổi mới sáng tạo

Những quốc gia sản sinh nhiều doanh nhân công nghệ hàng đầu thường không dựa chủ yếu vào gia công hay khai thác tài nguyên, mà dựa vào tri thức, nghiên cứu và sáng tạo.

Trong nhiều năm, tăng trưởng của Việt Nam được thúc đẩy bởi lao động giá rẻ, đầu tư nước ngoài và sản xuất gia công. Mô hình này đã mang lại thành công đáng kể, nhưng khó tạo ra những doanh nghiệp công nghệ dẫn đầu thế giới.



Ảnh do AI tạo, mang tính minh họa

Một "*Steve Jobs Việt Nam*" chỉ có thể xuất hiện khi đất nước có nhiều doanh nghiệp đầu tư mạnh cho nghiên cứu và phát triển (R&D), sở hữu công nghệ lõi, bằng sáng chế và thương hiệu toàn cầu.

Vai trò của đại học nghiên cứu

Nhiều người thường nhắc tới Thung lũng Silicon mà quên rằng phía sau nó là những trường đại học nghiên cứu hàng đầu như Stanford University hay University of California, Berkeley.

Những trường đại học này không chỉ đào tạo sinh viên mà còn là nơi sản sinh công nghệ, doanh nghiệp khởi nghiệp và các quỹ đầu tư.

Đối với Việt Nam, các trường đại học cần chuyển từ vai trò chủ yếu là đào tạo sang vai trò trung tâm sáng tạo tri thức. *Giảng viên không chỉ giảng dạy mà còn nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp*.

Một quốc gia khó có thể có những nhà sáng lập công nghệ hàng đầu nếu các trường đại học không trở thành cái nôi của nghiên cứu và sáng tạo.

Hệ sinh thái khởi nghiệp phải đủ mạnh

Tài năng cá nhân là điều kiện cần, nhưng hệ sinh thái mới là điều kiện đủ.

Steve Jobs trưởng thành trong môi trường có nhà đầu tư mạo hiểm, kỹ sư xuất sắc, doanh nghiệp công nghệ, luật sư sở hữu trí tuệ và văn hóa chấp nhận rủi ro.

Tương tự, Việt Nam cần:

- Nguồn vốn đầu tư mạo hiểm dồi dào;
- Chính sách bảo vệ sở hữu trí tuệ hiệu quả;
- Môi trường pháp lý thuận lợi cho thử nghiệm công nghệ mới;
- Kết nối chặt chẽ giữa trường đại học, doanh nghiệp và nhà nước;
- Mạng lưới cố vấn cho các nhà sáng lập trẻ.

Những yếu tố này tạo nên "mảnh đất màu mỡ" để các ý tưởng lớn có cơ hội phát triển.

Nuôi dưỡng khát vọng toàn cầu

Một đặc điểm chung của các nhà đổi mới xuất sắc là họ không giới hạn mình trong thị trường nội địa.

Steve Jobs không tạo ra sản phẩm cho riêng nước Mỹ. Ông tạo ra những sản phẩm mà hàng tỷ người trên thế giới muốn sử dụng.

Để có những "*Steve Jobs Việt Nam*", cần khuyến khích thế hệ trẻ nghĩ lớn hơn phạm vi địa phương hay khu vực. Họ phải được trang bị ngoại ngữ, năng lực hội nhập quốc tế, khả năng làm việc đa văn hóa và tư duy cạnh tranh toàn cầu.

Khát vọng toàn cầu không đồng nghĩa với việc từ bỏ bản sắc dân tộc. Ngược lại, nhiều doanh nghiệp thành công nhất thế giới chính là những doanh nghiệp biết đưa giá trị văn hóa của quốc gia mình ra thế giới bằng công nghệ và sáng tạo.

Từ một cá nhân tới một thế hệ

Lịch sử phát triển cho thấy những nhân vật kiệt xuất thường không xuất hiện đơn lẻ. Họ là đại diện cho một thế hệ được nuôi dưỡng trong môi trường thuận lợi.

Nếu giáo dục khuyến khích sáng tạo, xã hội chấp nhận thất bại, doanh nghiệp đầu tư cho nghiên cứu, đại học trở thành trung tâm đổi mới và quốc gia nuôi dưỡng khát vọng toàn cầu, Việt Nam không chỉ có một "Steve Jobs".

Khi đó, đất nước có thể xuất hiện cả một thế hệ doanh nhân công nghệ, nhà khoa học và nhà sáng tạo đủ sức tạo ra những sản phẩm mang dấu ấn Việt Nam trên thị trường thế giới. Đó mới là nền tảng bền vững cho sự phát triển trong kỷ nguyên kinh tế tri thức và cách mạng công nghiệp 4.0.

Tác giả: ***Thạc sĩ*** **Nguyễn Hữu Chót**